

Số: 292 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 18 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1623/QĐ-TTg ngày 27/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” (sau đây gọi là Quyết định 1623/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định 1623/QĐ-TTg nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, các lực lượng và của toàn xã hội trong công tác phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bảo tồn đa dạng sinh học nói riêng và bảo vệ môi trường nói chung.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các giá trị kinh tế, xã hội, môi trường, của đa dạng sinh học; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật về bảo vệ đa dạng sinh học, đưa nhiệm vụ bảo tồn hệ sinh thái, hệ động vật, thực vật, nguồn gen... trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định 1623/QĐ-TTg bảo đảm tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh. Phân công, xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của các đơn vị, cấp, ngành, lực lượng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của các lực lượng chuyên trách, tạo tính răn đe, cảnh báo đối với các đối tượng có biểu hiện, điều kiện hoạt động phạm tội, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa xã hội, chủ động dự báo sớm và giải quyết các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm trong lĩnh vực đa dạng sinh học.

2. Yêu cầu

- Quá trình triển khai thực hiện phải tuân thủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm sự thống nhất chỉ đạo xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường, thị trấn.

- Việc triển khai thực hiện phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị và tình hình thực tiễn tại từng địa bàn để tổ chức thực hiện cho phù hợp, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Quá trình thực hiện các sở, ban, ngành, UBND các cấp phải thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung đề ra trong Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật về đa dạng sinh học, góp phần bảo tồn hệ sinh thái, hệ động vật, thực vật, nguồn gen...

- Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học; đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả và phù hợp với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

- Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi phạm tội và vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Giảm thiểu các tác động đến bảo tồn đa dạng sinh học, duy trì cân bằng sinh thái, phát huy tiềm năng vai trò tác dụng của đa dạng sinh học đóng góp ngày càng quan trọng vào phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường, nguồn nước, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó chủ động và hiệu quả với biến đổi khí hậu, cung cấp đa dạng các loại hình dịch vụ môi trường rừng, tạo việc làm và thu nhập cho người dân, giữ vững quốc phòng và an ninh, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ, năng lực, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tiếp tục mở rộng hợp tác với cơ quan thực thi pháp luật các quốc gia, vùng lãnh thổ và tổ chức quốc tế nhằm huy động mọi nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo vệ, bảo tồn các loài động vật, thực vật hoang dã, nhất là các loài động vật, thực vật hoang dã nhóm IA, IIA, IB, IIB và thuộc Phụ lục I, II, III Công ước CITES. Chú trọng đối

tượng tuyên truyền là người dân ở khu bảo tồn, vùng đất ngập nước, tuyến di cư và điểm đến của các loài chim hoang dã. Đưa chuyên đề bảo vệ đa dạng sinh học thành hoạt động truyền thông thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng và giáo dục tại các nhà trường.

- Nghiên cứu, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến đa dạng sinh học, trong đó phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan thực thi pháp luật, bảo đảm thống nhất trong công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động gây nuôi động vật hoang dã; kiểm soát và ngăn ngừa dịch bệnh, bảo đảm việc nhập khẩu động vật, thực vật hoang dã không ảnh hưởng xấu tới đa dạng sinh học và sức khỏe con người; xử lý nghiêm hành vi khai thác, đánh bắt, vận chuyển, buôn bán trái phép các loài thực vật, động vật hoang dã, quý hiếm. Kiểm tra, ngăn chặn triệt để, xử lý nghiêm các vụ vi phạm về đa dạng sinh học, các hành vi xả chất thải vào khu bảo tồn, lấn chiếm đất đai, phá hoại cảnh quan, hủy hoại hệ sinh thái tự nhiên, du nhập phát tán nuôi trồng các loài ngoại lai xâm hại trong khu bảo tồn, quảng cáo, tiếp thị, tiêu thụ các loài động vật nguy cấp quý hiếm, nhất là các vụ vi phạm động vật hoang dã nguy cấp, quý hiếm.

- Đảm bảo tỷ lệ thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm về đa dạng sinh học, kiến nghị khởi tố đạt 100%; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%; 100% các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về đa dạng sinh học phải được khởi tố để điều tra theo quy định của pháp luật. Nâng cao tỷ lệ xử lý đối với các hành vi gây tác động xấu tới đa dạng sinh học, đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

- Phân đầu 100% cán bộ chuyên trách trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học được đào tạo, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ chuyên sâu. Xây dựng, củng cố đội ngũ giám định viên và cán bộ làm công tác định giá trong lĩnh vực này đảm bảo đủ số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật cần thiết phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kiểm định, phân tích, xử lý thông tin hiện đại phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện, điều tra tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Dự báo các nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến đa dạng sinh học để kiểm tra ngăn chặn.

- Duy trì và mở rộng hợp tác quốc tế, chủ động, tích cực thực hiện các cam kết của Việt Nam với quốc tế trong công tác bảo vệ đa dạng sinh học. Ưu tiên hợp tác với các quốc gia có chung đường biên giới về phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, đặc biệt là tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia.

III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Phạm vi

Kế hoạch được thực hiện trên phạm vi toàn Tỉnh Đồng Nai cho các hệ sinh thái (trên cạn, đất ngập nước), loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; loài bị đe dọa, loài đặc hữu; loài ngoại lai xâm hại; nguồn gen.

2. Đối tượng

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý, bảo tồn, sử dụng hệ sinh thái (trên cạn, đất ngập nước), loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; loài bị đe dọa, loài đặc hữu; loài ngoại lai xâm hại; nguồn gen...

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật về đa dạng sinh học

- Tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong chấp hành pháp luật về đa dạng sinh học; nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế về bảo tồn và quản lý đa dạng sinh học; đề cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong quản lý, bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học.

- Đổi mới công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, có hình thức phù hợp đấu tranh phê phán mạnh mẽ các hành vi gây tác động xấu đến môi trường, thiên nhiên; bài trừ thói quen, sở thích sử dụng các loài hoang dã làm trang sức, thực phẩm, thuốc chữa bệnh... Công khai thông tin về kết quả xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học theo quy định pháp luật; tôn vinh các tấm gương, mô hình hoạt động hiệu quả về bảo tồn, sử dụng bền vững đa dạng sinh học, các điển hình tiên tiến trong phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho các lực lượng có chức năng liên quan đến quản lý, bảo tồn đa dạng sinh học; tập trung trang bị kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về bảo vệ đa dạng sinh học cho người dân, nhất là người có uy tín trong xã hội và đội ngũ hướng dẫn viên du lịch để làm hạt nhân tuyên truyền đến mọi tầng lớp xã hội.

Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

2. Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học

- Chủ động nắm chắc tình hình tội phạm và các vi phạm pháp luật có liên quan đến đa dạng sinh học trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm; kịp thời phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, làm rõ nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học để áp dụng các biện pháp khắc phục và phòng ngừa. Tuyên truyền, vận động người dân tố giác tội phạm, cung cấp thông tin về nguy cơ gây tổn hại đến đa dạng sinh học.

- Thường xuyên rà soát xác định các địa bàn, tuyến trọng điểm về tội phạm và vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học; huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và người dân ở cơ sở để thực hiện công tác bảo tồn, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Tập trung xử lý nhanh, dứt điểm “điểm nóng” vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Bảo đảm tỷ lệ thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm về đa dạng sinh học, kiến nghị khởi tố theo đúng mục tiêu của Kế hoạch.

- Triển khai có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ nhằm nâng cao tỷ lệ phát hiện, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học; tập trung lực lượng, phương tiện để điều tra, khám phá các vụ án, đường dây tội phạm liên tỉnh, xuyên quốc gia; tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra và mở các cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm có liên quan đến đa dạng sinh học. Tăng cường hoạt động phối hợp kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học ở địa bàn liên tỉnh, liên tuyến.

Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học

- Chú trọng đào tạo, huấn luyện nâng cao năng lực nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm cho các cán bộ thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học; huấn luyện kiến thức, kỹ năng sử dụng trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật, quy trình, cách thức lấy mẫu giám định và phương pháp bảo quản, lưu giữ tang vật.

- Ưu tiên bố trí nhân lực, từng bước đầu tư trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Thiết lập

đường dây nóng, hộp thư để tiếp nhận các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh và xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

4. Hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học

Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiến hành rà soát, tổng kết việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học để kịp thời tham mưu sửa đổi, đề xuất bổ sung, hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tham mưu xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành trong xử lý hành chính về đa dạng sinh học.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2023.

5. Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học

- Mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, nhất là tổ chức phi chính phủ, cơ quan hành pháp của các quốc gia có chung đường biên giới, có hoạt động thương mại với Việt Nam để thu thập thông tin tài liệu và phối hợp xử lý hiệu quả các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong lĩnh vực bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tăng cường đàm phán, ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về phòng, chống tội phạm, trong đó có các tội phạm về buôn bán động vật, thực vật hoang dã; thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Tranh thủ nguồn lực và hỗ trợ của các quốc gia, tổ chức quốc tế cho công tác phòng, chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học theo quy định pháp luật, đặc biệt là những thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại của quốc tế, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tội phạm về đa dạng sinh học.

Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách Nhà nước

Kinh phí thực hiện Kế hoạch của cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn kinh phí, tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước

Nguồn vốn xã hội hoá của doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân; nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước và nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về đa dạng sinh học và kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo hành lang pháp lý phù hợp, đầy đủ phục vụ có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tổ chức đấu tranh, trấn áp tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học: hủy hoại các hệ sinh thái rừng, đất ngập nước; khai thác, mua bán, tiêu thụ, vận chuyển, nuôi, trồng các loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm và quản lý nguồn gen. Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm, triệt để các vụ án, đường dây tổ chức tội phạm liên tỉnh, xuyên quốc gia tác động xấu đến đa dạng sinh học, không để vi phạm tái diễn và chậm xử lý hoặc xử lý không hiệu quả.

- Phối hợp chặt chẽ với Viện kiểm sát và Tòa án trong điều tra, xử lý tội phạm về đa dạng sinh học theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo Công an xã, phường, thị trấn chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học ngay từ cơ sở, đặc biệt là các hành vi vi phạm về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên: đất, nước, rừng; các loài nguy cấp quý, hiếm ưu tiên được bảo vệ; các nguồn gen quý và các loài ngoại lai. Có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng trong việc trao đổi thông tin, thu thập cơ sở dữ liệu tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, đặc biệt chú ý tới loại hình tội phạm mạng. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý các đối tượng sử dụng mạng xã hội, sử dụng các loại hình chuyển phát nhanh, ứng dụng thanh toán điện tử để tổ chức hoạt động tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép động vật, thực vật hoang dã.

- Nghiên cứu đề xuất các chương trình đào tạo, tập huấn về kỹ năng điều tra tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ (Công an, Kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, Hải quan, Quản lý thị trường...) các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ tài nguyên rừng; động vật, thực vật hoang dã; nhận dạng loài hoang dã; quy trình lấy mẫu và bảo quản mẫu động vật, thực vật hoang dã; hợp tác với các đơn vị đào tạo trong và ngoài ngành, tổ chức phi chính phủ tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ thuật chuyên môn phục vụ công

tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu tội phạm và vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh để kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về đa dạng sinh học do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý; phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam nghiên cứu để tổ chức giám định các mẫu vật trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tin báo, vụ việc vi phạm quy định về bảo vệ đa dạng sinh học.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, các cơ quan truyền thông triển khai hiệu quả các hoạt động phòng ngừa xã hội; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp về phòng, chống tội phạm, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với phòng ngừa tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ đa dạng sinh học; tuyên truyền, vận động để nhân dân hiểu về tầm quan trọng của đa dạng sinh học đối với sự phát triển kinh tế, xã hội, thực hiện các quy định pháp luật và tham gia giám sát, tố giác kịp thời hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tăng cường kết nối với các mạng lưới thực thi pháp luật trong nước và quốc tế (INTERPOL, ASEANAPOL, ASEAN WEN...) để thu thập cơ sở dữ liệu tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, qua đó tổ chức phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với tội phạm có tính chất quốc tế trong lĩnh vực đa dạng sinh học.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì tham mưu đề xuất UBND tỉnh xử lý các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; cập nhật danh mục các loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn tỉnh và đề xuất các giải pháp cô lập và diệt trừ an toàn và hiệu quả.

- Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh về việc tổ chức cấp phép, quản lý cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh trong việc thẩm định các dự án thành lập Khu bảo tồn theo quy định.

- Phối hợp các đơn vị liên quan (Công an, Kiểm lâm...) tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất theo quy định; tiếp nhận dữ liệu, báo cáo về tội phạm đa dạng sinh học do Công an tỉnh cung cấp vào cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp nhận, kết nối thông tin, dữ liệu, báo cáo về đa dạng sinh học, về tụ điểm buôn bán, săn bắt, tiêu thụ, danh sách các tổ chức, cá nhân được cấp mã trại nuôi, cấp phép CITES; kết quả xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học do các Sở, ngành, địa phương cung cấp nhằm phục vụ cho công tác tra cứu thông tin của lực lượng chức năng.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện triển khai Luật đa dạng sinh học và các văn bản triển khai của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện tuyên truyền về tầm quan trọng của đa dạng sinh học và các chính sách, pháp luật, giải pháp về bảo tồn đa dạng sinh học.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Chủ trì, tham mưu, kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật về xử lý mẫu vật các loài động vật, thực vật hoang dã; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì giám định mẫu vật là động thực vật hoang dã; chủ trì, phối hợp cơ quan tài chính và các cơ quan liên quan khác định giá tài sản là sản phẩm động thực vật hoang dã thuộc loài quý hiếm, nguy cấp được ưu tiên bảo vệ; động vật, thực vật quý hiếm thuộc nhóm IA, IB của danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm; động vật thực vật quý hiếm thuộc Phụ lục I, II, III Công ước CITES, các loài thủy sinh nguy cấp quý hiếm làm căn cứ để xử lý hành vi vi phạm.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm theo lĩnh vực được phân công liên quan đến đa dạng sinh học, nhất là đối với các hành vi nuôi, nhốt động vật hoang dã, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; hoạt động khai thác tận diệt chim hoang dã di cư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; sử dụng chất, hóa chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt nông, lâm, thủy sản gây tác động tiêu cực tới môi trường và đa dạng sinh học.

- Chủ trì thực hiện các hoạt động kiểm tra, kiểm soát, bảo vệ, phát triển rừng, khu bảo tồn thiên nhiên. Thực hiện việc kiểm soát cháy rừng, tệ nạn săn bắt động vật hoang dã và ngăn chặn khai thác trái phép nguồn tài nguyên rừng.

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên tai tăng cường quản lý, bảo vệ đối với khu vực, địa bàn do đơn vị quản lý phù hợp với luật đa dạng sinh học, luật bảo vệ môi trường.

- Thực hiện hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo tồn các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài chim hoang dã, di cư, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên.

4. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, Kiểm lâm, chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan triển khai công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện phối hợp với lực lượng chức năng, chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đa dạng sinh học và tố giác tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học trên địa bàn quản lý.

5. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến công tác xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ động vật, thực vật hoang dã.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp theo vụ việc về đa dạng sinh học (thực vật, động vật hoang dã, tài nguyên, khoáng sản...) trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo tăng cường tuyên truyền pháp luật công tác phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học; Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học trên trang thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và các hình thức phù hợp khác.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đa dạng sinh học.

- Giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn hoạt động quảng cáo, tiếp thị mua bán động thực vật hoang dã, sản phẩm động vật hoang dã trên môi trường mạng.

7. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các sở, ban ngành, đoàn thể, Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên cho các đơn vị của tỉnh thực hiện Kế hoạch theo quy định.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, xác định, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về đa dạng sinh học.

9. Sở Ngoại vụ

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, giữa các cấp, các ngành, giữa ngoại giao song phương, ngoại giao đa phương về phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Tham mưu tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học.

10. Tòa án nhân dân tỉnh

- Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh tổng kết thực tiễn xét xử, rà soát, đánh giá những bất cập trong quá trình xét xử để kiến nghị Toà án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 234 về tội vi

phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và Tòa án nhân dân cấp huyện phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát đẩy mạnh công tác xét xử các vụ việc liên quan đến lĩnh vực bảo vệ đa dạng sinh học.

11. Cục Hải quan

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp các ngành liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát tại các kho xuất, nhập hàng hoá do lực lượng Hải quan quản lý để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vi phạm quy định pháp luật về đa dạng sinh học. Trong đó chú trọng đến việc vận chuyển, tàng trữ, mua bán động, thực vật hoang dã trái phép, xuất khẩu, nhập khẩu các loài ngoại lai xâm hại trái phép. Thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước tại địa phương, không để hình thành chợ tự phát, điểm tập trung hoạt động buôn bán động vật hoang dã, đặc biệt tại các địa bàn có rừng, tuyến giao thông kết nối các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia. Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học tại địa phương để chỉ đạo lực lượng Công an và các lực lượng chức năng trên địa bàn chủ động biện pháp xử lý. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, nhất là hành vi mua bán, vận chuyển, nuôi, nhốt, giết mổ, săn bắt, bẫy động vật hoang dã, phá rừng, lấn chiếm rừng, đồng thời công khai thông tin về kết quả xử lý để góp phần răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

- Tăng cường nhân lực, cơ sở vật chất cho lực lượng trực tiếp đấu tranh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ đa dạng sinh học, trong đó có lực lượng Công an cấp xã để kịp thời giải quyết từ đầu, từ sớm các vấn đề phức tạp nảy sinh tại địa bàn cơ sở. Đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước. Phối hợp chặt chẽ với các địa phương giáp ranh chủ động phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả từ sớm, từ xa tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ đa dạng sinh học có tính chất liên tỉnh. Thiết lập đường dây nóng, hộp thư tiếp nhận, xử lý thông tin về tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo tồn đa dạng sinh học. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa phổ biến, quán triệt sâu rộng, toàn diện nội dung Quyết định 1623/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến các đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

2. Căn cứ Kế hoạch này, các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức xây dựng Kế hoạch (hoặc văn bản triển khai) thực hiện gửi về Công an tỉnh để tập hợp, theo dõi (riêng Công an tỉnh thực hiện theo Kế hoạch 315/KH-CAT-PC05 ngày 18/7/2023 đã xây dựng). Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để theo dõi, tổng hợp.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; hàng năm tổng hợp kết quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Công an theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để hướng dẫn, xử lý./.

Nơi nhận:

- Cục C05 - Bộ Công an;
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, THNC.


Q. CHỦ TỊCH
Võ Tấn Đức